

Số: 69/2024/QĐST-HNGĐ

Đ, ngày 19 tháng 3 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 46/2024/TLST - HNGĐ ngày 18 tháng 01 năm 2024, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Mai Xuân Đ, sinh năm: 1975

Trú tại: Xóm 1, thôn T, xã H, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng.

Bị đơn: Bà Nguyễn Thị C, sinh năm: 1979

Trú tại: Xóm 1, thôn T, xã H, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng.

Căn cứ vào Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào các Điều 51, 54, 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11 tháng 3 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11 tháng 3 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Ông Mai Xuân Đ và bà Nguyễn Thị C

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Các con chung đã trưởng thành; phát triển bình thường, tự lao động nuôi đủ bản thân nên không yêu cầu Toà án giải quyết.

2.2. Về tài sản chung: Hai bên tự thoả thuận phân chia không yêu cầu Toà án giải quyết; nếu sau này phát sinh tranh chấp sẽ khởi kiện bằng vụ án khác.

2.3. Về nợ chung: Không có.

2.4. Về án phí: Ông Mai Xuân Đ phải nộp 150.000 đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm; nhưng được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí đã

nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí toà án số 0003501 ngày 16 tháng 01 năm 2024 của Chi cục Thi hành án huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng.

Hoàn trả lại cho ông Mai Xuân Đ số tiền 150.000 đồng án phí còn dư.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được quy định tại Điều 30 Luật thi hành dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND H. Đ;
- CC THADS H. Đ;
- UBND xã H (số 213/1997);
- Các đương sự;
- Lưu HS; Ấn văn.

THẨM PHÁN

Lê Hồng Chiến